

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ CAO LÃNH  
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 89/2020/DS-ST  
Ngày: 01.12.2020  
V/v tranh chấp về hợp đồng  
dân sự mua bán

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH, TỈNH ĐỒNG THÁP**

**- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đinh Tấn Hiếu.

*Các hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Bùi Thị Hoàng.
2. Ông Nguyễn Hồng Thơ;

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Thanh Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Lãnh tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Tuyết Trinh, Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 506/2019/TLST-DS, ngày 02 tháng 10 năm 2019, về việc “Tranh chấp về hợp đồng dân sự mua bán” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 252/2020/QĐXXST-DS, ngày 09/10/2020, giữa các đương sự.

**- Nguyên đơn:** Công ty ĐT.

Người đại diện hợp pháp: Lê Tấn B, là đại diện theo ủy quyền (Văn bản ủy quyền ngày 28/8/2019).

Địa chỉ: Số 328, Quốc lộ 30, Phường Mỹ Phú, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

**- Bị đơn:** Huỳnh Ngọc T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Số 9, ấp 1, xã MT, thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp.

Ông Lê Tấn B có mặt, ông Huỳnh Ngọc T vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

- Trong quá trình thu thập chứng cứ và tại phiên tòa, nguyên đơn Công ty ĐT có ông Lê Tấn B đại diện, trình bày: Công ty ĐT có ký hợp đồng mua bán xăng dầu với ông Huỳnh Ngọc T theo hợp đồng số 265/NLĐT-HĐ.2019.BL – TMT2 ngày 01/01/2019. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 30/6/2019, ông T còn nợ lại Công ty ĐT số tiền tổng cộng 19.900.000 đồng, có

biên bản xác nhận công nợ ngày 30/6/2019; ngày 15/6/2019, ông T có làm “Bản cam kết” theo đó ông T cam kết đến ngày 29/6/2019 ông T sẽ thanh toán dứt điểm số tiền 19.900.000 đồng, nhưng đến nay, ông T vẫn chưa thanh toán, dù Công ty ĐT đã nhiều lần trao đổi, nhắc nhở, yêu cầu ông T thanh toán.

Nay ông Lê Tấn B đại diện Công ty ĐT, yêu cầu ông Huỳnh Ngọc T thanh toán số tiền vốn 19.900.000 đồng và tiền lãi 10%/năm, tính từ ngày 30/6/2019 đến ngày 01/12/2020, với số tiền là 2.813.000 đồng, tổng cộng vốn và lãi là 22.713.000 đồng, yêu cầu tiếp tục tính lãi đến khi trả xong nợ.

- Trong quá trình thu thập chứng cứ, bị đơn Huỳnh Ngọc T không có văn bản ý kiến trả lời.

***- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:***

Về tố tụng: Thẩm phán đã tiến hành đúng với quy định tại Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự, như: Về thẩm quyền thụ lý vụ án; xác định quan hệ tranh chấp; thời hạn chuẩn bị xét xử; xác minh thu thập chứng cứ đầy đủ; thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định; gửi, cấp, tổng đạt cho Viện Kiểm sát và người tham gia tố tụng đúng thời hạn. Hội đồng xét xử và thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về xét xử sơ thẩm. Những người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Công ty ĐT, buộc ông Huỳnh Ngọc T trả cho Công ty ĐT tổng cộng vốn và lãi là 22.713.000 đồng.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**[1] Về tố tụng:** Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn khởi kiện tranh chấp hợp đồng dân sự mua bán, với bị đơn Huỳnh Ngọc T, địa chỉ: xã MT, thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp. Căn cứ vào khoản 3, Điều 26; điểm a, khoản 1, Điều 35; Điều 36 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền thụ lý, giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, nhưng bị đơn Huỳnh Ngọc T vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

**[2] Xét yêu cầu của nguyên đơn:**

- **Xét về tiền vốn:** Ông B đại diện Công ty ĐT, trình bày: Công ty ĐT có ký hợp đồng mua bán xăng, dầu với ông Huỳnh Ngọc T theo hợp đồng số 265/NLĐT-HĐ.2019.BL – TMT2 ngày 01/01/2019. Trong quá trình thực hiện hợp đồng, tính đến ngày 29/6/2019, ông T còn nợ lại Công ty ĐT số tiền 19.900.000 đồng.

Trong quá trình thu thập chứng cứ, ông Lê Tấn B có xuất trình cho Tòa án gồm:

“Hợp đồng mua bán xăng dầu” số 265/NLĐT-HĐ.2019.BL – TMT2 ngày 01/01/2019, theo nội dung hợp đồng thì ông T mua xăng, dầu của Công ty ĐT,

theo hình thức trả chậm, thời hạn thực hiện từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/12/2019.

“Bản cam kết”, ngày 15/6/2019 bên dưới có chữ ký và ghi họ tên Huỳnh Ngọc T, có nội dung ông T cam kết sẽ thanh toán cho Công ty ĐT dứt điểm số tiền nợ 19.900.000 đồng chậm nhất ngày 29/6/2019.

“Biên bản xác nhận công nợ” ngày 30/6/2019, có nội dung ông Huỳnh Ngọc T còn nợ Công ty ĐT số tiền 19.900.000 đồng.

Trong quá trình thu thập chứng cứ, Tòa án đã thông báo về việc chứng cứ của nguyên đơn giao nộp, nhưng bị đơn không có văn bản ý kiến trả lời, bị đơn cũng không có mặt tại phiên tòa để đối chất với nguyên đơn.

Do đó, đủ cơ sở xác định ông Huỳnh Ngọc T có nợ Công ty ĐT số tiền vốn 19.900.000 đồng.

- **Xét về tiền lãi:** Công ty ĐT yêu cầu ông T trả tiền lãi 10%/năm, tính từ ngày vi phạm nghĩa vụ là phù hợp với Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015 nên chấp nhận.

Từ những phân tích trên, chấp nhận yêu cầu của Công ty ĐT, về việc yêu cầu ông Huỳnh Ngọc T trả số tiền vốn và lãi là 22.713.000 đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông T có trách nhiệm trả cho Công ty ĐT số tiền vốn và lãi 22.713.000 đồng nên phải chịu án phí 1.136.000 đồng ( $22.713.000 \text{ đồng} \times 5\% = 1.136.000 \text{ đồng}$ ) theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ và các điều 430, 440 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Chấp nhận yêu cầu của Công ty ĐT có ông Lê Tấn B đại diện theo ủy quyền, yêu cầu ông Huỳnh Ngọc T trả số tiền vốn và lãi là 22.713.000 đồng.

- Buộc ông Huỳnh Ngọc T trả cho Công ty ĐT số tiền vốn và lãi là 22.713.000 đồng.

Kể từ ngày 02 tháng 12 năm 2020 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Huỳnh Ngọc T phải chịu 1.136.000 đồng; Công ty cổ phần Nhiên liệu ĐT được nhận lại tiền tạm ứng án phí đã nộp 506.000 đồng theo biên lai số 0005255, ngày 26/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, Đồng Tháp.

- Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- VKSND TPCL;
- TAND tỉnh DT;
- Các đương sự.
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đinh Tấn Hiếu**